

Số: 69/TB-BQLHT

Quảng Oai, ngày 20 tháng 5 năm 2026

## THÔNG BÁO

Về việc mời Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện phiên đấu giá QSD đất ở đối với 07 thửa đất tại: Khu Đồng Công, xã Quảng Oai, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 và các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật số 43/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 66.11/2026/NQ-CP ngày 06/01/2026 của Chính phủ về quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về đấu giá QSD đất trong trường hợp giao đất ở theo quy định của Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá

tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc Ban hành Quy định về một số nội dung thuộc lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/4/2025 của Bộ Tư pháp về ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá;

Căn cứ Văn bản số 575/UBND-NC ngày 20/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để đấu giá quyền sử dụng đất;

Căn cứ Văn bản số 386/BTP-BTTP ngày 22/01/2025 của Bộ Tư pháp về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để đấu giá quyền sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 03/7/2025 của UBND xã Quảng Oai về việc ban hành quy chế làm việc của UBND xã Quảng Oai nhiệm kỳ 2021-2026; Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 03/7/2025 của UBND xã Quảng Oai về việc phân công nhiệm vụ công tác của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, các Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và các Ủy viên Ủy ban nhân dân xã Quảng Oai, nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 07/4/2026 của UBND thành phố Hà Nội đấu giá quyền sử dụng đất năm 2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 6149/QĐ-UBND ngày 08/11/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao 32.047,9 m<sup>2</sup> đất tại khu Đồng Cống, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì cho UBND huyện Ba Vì để thực hiện Dự án san lấp mặt bằng xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ giao đất dịch vụ và đấu giá quyền sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 829/QĐ-UBND ngày 22/8/2012 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 và các Quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch số: 1228/QĐ-UBND ngày 09/10/2014, 1233/QĐ-UBND ngày 27/8/2015; 773/QĐ-UBND ngày 05/5/2017; 868/QĐ-UBND ngày 13/4/2018 của UBND huyện Ba Vì về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án: Đầu tư xây dựng công trình san lấp mặt bằng xây dựng hạ tầng đấu giá QSD đất ở khu Tái định cư thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì;

Căn cứ Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của UBND xã Quảng Oai về việc phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với 07 thửa đất của khu đất thuộc dự án: San lấp mặt bằng xây dựng hạ tầng kỹ thuật

phục vụ giao đất dịch vụ và đấu giá quyền sử dụng đất tại khu Đồng Cống, xã Quảng Oai, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của UBND xã Quảng Oai về việc phê duyệt giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với 07 thửa đất tại khu Đồng Cống, xã Quảng Oai, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 04/5/2026 của UBND xã Quảng Oai về việc tổ chức đấu giá quyền sử dụng 07 thửa đất của khu đất thuộc dự án: San lấp mặt bằng xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ giao đất dịch vụ và đấu giá quyền sử dụng đất tại khu Đồng Cống, xã Quảng Oai, thành phố Hà Nội;

Ban quản lý dự án đầu tư – hạ tầng xã Quảng Oai kính mời các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp có chức năng thực hiện đấu giá QSD đất đăng ký tham gia thực hiện phiên đấu giá QSD đất ở đối 07 thửa đất ở tại: Khu Đồng Cống, xã Quảng Oai, thành phố Hà Nội.

**1. Đơn vị có tài sản đấu giá QSD đất:** Ủy ban nhân dân xã Quảng Oai.

**2. Đơn vị được giao tổ chức việc đấu giá QSD đất:** Ban quản lý dự án đầu tư – hạ tầng xã Quảng Oai.

**3. Vị trí, các thông tin thửa đất đưa ra đấu giá:**

Vị trí các thửa đất đưa ra đấu giá của khu Đồng Cống, xã Quảng Oai, thành phố Hà Nội đưa ra đấu giá thuộc dự án: San lấp mặt bằng xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ giao đất dịch vụ và đấu giá quyền sử dụng đất tại khu Đồng Cống, xã Quảng Oai, thành phố Hà Nội với những thông tin cụ thể như sau (theo Bản đồ điều chỉnh quy hoạch kèm theo Quyết định 868/QĐ-UBND ngày 13/4/2018 và Bản trích đo địa chính khu đất đấu giá do công ty Cổ phần phát triển Sông Đà lập, được UBND huyện Ba Vì phê duyệt ngày 25/11/2019):

STT	Ký hiệu thửa đất			Số lượng thửa đất	Diện tích theo trích đo địa chính (m <sup>2</sup> )	Giá khởi điểm (đ/m <sup>2</sup> )	Mật độ xây dựng (%)	Tầng cao tối đa công trình	Hệ số sử dụng đất
	Theo bản đồ quy hoạch	Theo trích đo địa chính	Theo bản đồ dự án tổng thể						
1	LK95	95	211	01	65	13.235.000	85	3,5	2,98
2	LK96	96	208	01	65	13.235.000	85	3,5	2,98
3	LK97	97	204	01	65	13.235.000	85	3,5	2,98
4	LK98	98	202	01	65	13.235.000	85	3,5	2,98
5	LK100	100	191	01	65	13.235.000	85	3,5	2,98
6	LK101	101	183	01	65	13.235.000	85	3,5	2,98
7	LK102	102	182	01	65	13.235.000	85	3,5	2,98
	<b>TỔNG</b>			<b>07</b>	<b>455,0</b>				

**4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:**

Tiêu chí: Mọi tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đăng ký thực hiện phiên đấu giá phải có đầy đủ các tiêu chí quy định tại khoản 2 Điều 56 của Luật Đấu giá tài

sản được sửa đổi, bổ sung theo các điểm a, b, e, i khoản 45, điểm h khoản 46 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, các tiêu chí cụ thể quy định tại Điều 33 và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 và các tiêu chí khác do Ban quản lý dự án đầu tư – hạ tầng, UBND xã Quảng Oai quy định, cụ thể như sau:

**a. Tiêu chí đánh giá, chấm điểm:**

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0

1.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4,0
1.1	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2,0
1.2	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2,0
2.	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i>	4,0
3.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</i>	4,0
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2,0
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2,0
4.	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùn giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</i>	4,0
IV	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản</b>	57,0
1.	<i>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</i>	15,0
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>	12,0
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>	13,0
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>	14,0
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15,0
2.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</i>	7,0
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)</i>	4,0
2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i>	5,0
2.3	<i>Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành</i>	6,0
2.4	<i>Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên</i>	7,0
3.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</i>	7,0
3.1	<i>Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)</i>	4,0
3.2	<i>Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc</i>	5,0
3.3	<i>Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc</i>	6,0

3.4	<i>Từ 50 cuộc trở lên</i>	7,0
4.	<b>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên</b> (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm</i>	3,0
4.2	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = (U x 3)/Y</i>	
4.3	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = (V x 3)/Y</i>	
5.	<b>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực)</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
5.1	<i>Có thời gian hoạt động dưới 05 năm</i>	4,0
5.2	<i>Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	5,0
5.3	<i>Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm</i>	6,0
5.4	<i>Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên</i>	7,0
6.	<b>Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	<i>01 đấu giá viên</i>	2,0
6.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	3,0
6.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	4,0
7.	<b>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định</b>	4,0

	<i>số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
7.1	<i>Dưới 05 năm</i>	2,0
7.2	<i>Từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	3,0
7.3	<i>Từ 10 năm trở lên</i>	4,0
8.	<b><i>Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề</i></b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	3,0
8.2	<i>Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	4,0
8.3	<i>Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	5,0
9.	<b><i>Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)</i></b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	3,0
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	4,0
9.3	<i>Từ 100 triệu đồng trở lên</i>	5,0
V	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</b> (Người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá chấm điểm. Trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì người có tài sản chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không được vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng số điểm không được vượt quá mức tối đa của mục này)	8,0
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá - Tài sản cùng loại được phân theo cùng một điểm quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản được sửa đổi, bổ sung theo khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản	2,0



	- Người có tài sản đấu giá công khai tiêu chí thành phần cụ thể như sau: Trong năm trước liền kề (năm 2025) đã triển khai và tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá trên 70 cuộc/phiên đấu giá.	
2.	Trong năm trước liền kề, đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá quyền sử dụng đất với người có tài sản đấu giá (Ban quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Quảng Oai hoặc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Ba Vì (trước đây) và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	3,0
3.	Trong năm trước liền kề đến nay, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đã có kinh nghiệm tổ chức trên 35 phiên đấu giá QSDĐ để giao đất có thu tiền sử dụng đất trở lên bằng hình thức đấu giá bỏ phiếu trực tiếp nhiều vòng tại phiên đấu giá trên địa bàn thành phố Hà Nội	3,0
<b>Tổng số điểm:</b>		<b>100</b>

**b) Các tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm:**

- Hồ sơ tham gia lựa chọn do tổ chức hành nghề đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024;

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có thể gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ tham gia lựa chọn của mình.

**5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:**

- Các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có đủ năng lực, kinh nghiệm phù hợp theo yêu cầu nộp hồ sơ đăng ký tham gia thực hiện cuộc đấu giá tại Ban quản lý dự án đầu tư – hạ tầng xã Quảng Oai, địa chỉ số 33 đường Tây Đằng, xã Quảng Oai, thành phố Hà Nội.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ 7 giờ 30 phút ngày 22/5/2026 đến trước 17 giờ 00 phút ngày 26/5/2026 Bên mời tham gia đấu giá tài sản (Ban quản lý dự án đầu tư – hạ tầng xã Quảng Oai) có thể gia hạn thời điểm tiếp nhận hồ sơ tham gia thực hiện phiên đấu giá trong trường hợp cần tăng thêm Tổ chức tham gia đấu giá tài sản hoặc sửa đổi tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

**- Lưu ý:**

+ Người đại diện của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu, thẻ căn cước công dân và các hồ sơ pháp lý liên quan.

+ Không hoàn trả lại hồ sơ cho các đơn vị không được lựa chọn.

+ Kết quả lựa chọn sẽ được thông báo trên Cổng thông tin điện tử UBND xã Quảng Oai, Cổng Đấu giá tài sản quốc gia.

Ban quản lý dự án đầu tư – hạ tầng xã Quảng Oai trân trọng thông báo./.

**Nơi nhận:**

- UBND xã; (đề b/c)
- Cổng thông tin điện tử xã Quảng Oai;  
(<https://quangoai.hanoi.gov.vn/>);
- Cổng Đấu giá tài sản quốc gia  
(<https://dgts.moj.gov.vn/>);
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Danh Chiến**

1. P. H. A.



100